

Số: 1034/QĐ-DHTCM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 07 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận và phân công công tác

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 2534/QĐ-BTC ngày 30/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BTC ngày 27/05/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Giao thẩm quyền cho Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1297/QĐ-ĐHSG-TCCB ngày 29/07/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn về việc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với giảng viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay tiếp nhận và phân công công tác đối với ông Phạm Ngọc Dưỡng, Tiến sĩ kinh tế, giảng viên khoa Quản trị kinh doanh, trường Đại học Sài Gòn, về công tác tại khoa Thương mại, trường Đại học Tài chính – Marketing, kể từ ngày 01/08/2015.

Điều 2. Nhiệm vụ cụ thể của ông Phạm Ngọc Dưỡng do Trưởng khoa Thương mại phân công.

Điều 3. Ông Phạm Ngọc Dưỡng được hưởng lương, các chế độ khác theo lương, căn cứ vào giấy thôi trả lương của đơn vị cũ; được hưởng các chế độ phúc lợi chung theo qui định của nhà trường.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Thương mại, Trưởng các đơn vị có liên quan và ông Phạm Ngọc Dưỡng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *lv*

Nơi nhận

- Ban Giám hiệu (để b/c)
- Như điều 4
- Lưu VT, TCHC

SÀO Y BẢN CHÍNH

Ngày 18/03/2025

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG TCHC

TRƯỞNG PHÒNG



TS. Lê Ngọc Dũng



PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CẤP

Đang Tiến sĩ
Đinh Lễ

CHO : *Phạm Ngọc Đường*

...TẠI: Thái Bình.....

Số chứng thực: 0-089688
Quyển số: -SC7BS

BẮC KINH LƯU AN NGÀY . 23 . THÁNG . 01 . NĂM . 2013

Ngày: 10-09-2024

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2013

TUO CHỦ TỊCH

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỒ TỊCH



PGS.TS. Phan Thanh Bình

Wang, J. H. H.

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **PHẠM NGỌC DƯƠNG** Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 10/9/1969 Nơi sinh: H. Tiền Hải, Thái Bình
Quê quán: Xã Đông Lâm, H. Tiền Hải, T. Thái Bình Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Tiến sĩ kinh tế Năm, nước nhận học vị: 2013, VN
Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:
Chức vụ hiện tại: Trưởng bộ môn Logistics
Đơn vị công tác: Khoa Thương mại, Trường Đại học Tài chính – Marketing
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 12.06 Cao ốc An Khang, Đ19, P. An Phú, TP. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DD: 0913493368/0912503536
Fax: Email: ngocduongx@ufm.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Tại chức; Nơi đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội; Ngành học: Tiếng Anh;
Nước đào tạo: Việt Nam; Năm tốt nghiệp: 1998;

Bằng đại học 2: Quản trị kinh doanh ngoại thương; Năm tốt nghiệp: 2001

2. Sau đại học:

- Thạc sĩ chuyên ngành: Thương mại quốc tế; Năm cấp bằng: 2007; Nơi đào tạo: Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh
- Tiến sĩ chuyên ngành: Kinh tế học; Năm cấp bằng: 2013; Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luận án: Thu nhập của hộ gia đình trong quá trình Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế

3. Ngoại ngữ:

1. Tiếng Anh

Mức độ sử dụng: Nghe: tốt; Đọc: tốt; Viết: khá; Nói: Trung bình



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhận
8/2007 – 8/2013	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Sài Gòn	UV Hội đồng Quản trị, Phó Hiệu trưởng, Giảng viên khoa Kinh tế
06/2008 – 06/2013	Hiệp hội Đại lý và Môi giới Hàng hải Việt Nam	Tổng Biên tập Tạp chí Quản trị chuỗi cung ứng Việt Nam – Vietnam Supplychain Insight
9/2013 – 7/2015	Trường Đại học Sài Gòn, Khoa Quản trị kinh doanh	Giảng viên; Trưởng bộ môn Marketing
8/2015 – Nay	Trường Đại học Tài Chính – Marketing, Khoa Thương mại	Giảng viên, giảng viên chính, Trưởng bộ môn Logistics từ 4/2018 - nay

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia

STT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (Nhà nước, Bộ, Ngành, Trường)	Trách nhiệm tham gia
1	Nghiên cứu đề xuất mô hình, chính sách và giải pháp phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất – tiêu thụ sản phẩm ngành chăn nuôi Việt Nam (thành viên)	6/2017-7/2018	Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	Thành viên
2	Đề án xây dựng Chương trình Đào tạo trình độ Đại học Chuyên ngành Logistics và quản trị chuỗi cung ứng toàn Cầu (chủ nhiệm)	2017 - 2018	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Chủ nhiệm
3	Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính thúc đẩy liên kết sản xuất – tiêu thụ nông sản. Chủ nhiệm đề tài nhánh: Bài học kinh nghiệm một số nước về cơ chế, chính sách tài chính thúc đẩy liên kết sản xuất – tiêu thụ nông	7/2016 – 7/2017	Bộ Tài chính	Thành viên
4	Nghiên cứu sự hài lòng của sinh viên về chất lượng dịch vụ hỗ trợ đào tạo tại Trường Đại học Tài chính - Marketing,	2022 - 2023	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Chủ nhiệm
5	Đề án Xây dựng: Ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng (7510605)	2024	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Chủ nhiệm

2. Các công trình khoa học đã công bố

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1	Một số giải pháp nâng cao kim ngạch xuất khẩu cà phê Việt Nam	4/2011	<i>Tạp chí Phát triển Kinh tế</i> , số 246
2	Năng suất lao động nông nghiệp – chìa khóa của tăng trưởng, thay đổi cơ cấu kinh tế và thu nhập nông dân	5/2011	<i>Tạp chí Phát triển Kinh tế</i> , số 247
3	Một số giải pháp nhằm nâng cao thu nhập của người trồng cà phê	8/2011	<i>Tạp chí Phát triển Kinh tế</i> , số 250
4	Đề ngành cà phê Việt Nam hội nhập sâu vào TPP	kỳ 2 tháng 6/2016	<i>Tạp chí Tài chính</i> , (ISSN-005-56)
5	Nguồn nhân lực cho doanh nghiệp Việt Nam trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0: Nhìn từ góc độ quản lý	Tháng 1/2018	<i>Nhà xuất bản thanh niên</i> ISBN: 978 – 604 – 64 – 8237 - 6
6	Phát triển thị trường và sản phẩm: Nhìn từ trường hợp công ty Tâm Châu	Tháng 7/2018	<i>Tạp chí Tài chính</i> , (ISSN-2615-8973)
7	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ hành chính công tại Ủy ban nhân dân Thành phố Vũng Tàu	Tháng 2/2019	<i>Tạp chí Công Thương</i> - ISSN0866-7756
8	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn hãng hàng không Vietnam Airlines của khách hàng cá nhân	02/2020	<i>Tạp chí Nghiên cứu Marketing</i> số 55 02/2020
9	Nâng cao chất lượng cán bộ công chức tại UBND Huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến năm 2025	09/2020	<i>Tạp chí Công Thương</i> ISSN0866-7756
10	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn mua xăng sinh học E5 của khách hàng cá nhân trên địa bàn thành phố Cà Mau	Số 29-30 12/2020	<i>Tạp chí Công Thương</i> ISSN0866-7756
11	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực tự học của sinh viên chất lượng ngành cao ngành kinh tế tại một trường Đại học tại thành phố Hồ Chí Minh	06/2021	<i>Tạp chí Công Thương</i> ISSN0866-7756
12	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng Ebanking để thanh toán tiền nước của khách hàng cá nhân tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè	07/2021	<i>Tạp chí Công Thương</i> ISSN0866-7756
13	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà của người dân thành phố Hồ Chí Minh.	09/2021	<i>Tạp chí Công Thương</i> ISSN0866-7756
14	Các yếu tố ảnh hưởng đến chọn trường đại học Nguyễn Tất Thành của sinh viên khối ngành sức khỏe	Số 18 07/2022	<i>Tạp chí Công Thương</i> ISSN0866-7756



15	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại Trung tâm chăm sóc khách hàng – Tổng công ty Điện lực Hồ Chí Minh	Số 26 12/2022	Tạp chí Công Thương ISSN0866-7756
16	Các yếu tố tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến hoạt động quản trị tại Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh	Số 26 12/2022	Tạp chí Công Thương ISSN0866-7756
17	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến giá trị hình ảnh thương hiệu EVNHCMC	Số 14 T6/2023	Tạp chí Công thương ISSN 0866-7756
18	Research on customer behavior on wine in VietNam	Global and Stochastic Analysis (GSA) ISSN 2248-9444 Scopus	Vol 8. No8. 2018
19	Factor effecting farmer's decisions to participate in Agricultural Tourism activities: A case Study in Mekong Delta, Viet Nam	Agbioforum Scopus Q2 ISSN: 1522936X	Volum 24 Number 1, 2022
20	Do knowledge management systems motivate and satisfy the academic staff in higher education Institutions?	Journal of Applied Learning & Teaching ISSN 2591-801X	Vol.5 No.2 (2022) http://journals.sfu.ca/jalt/index.php/jalt/index
21	Giải pháp hoàn thiện quản trị quan hệ khách hàng tại chi nhánh MobiFone thành phố Thủ Đức	Số 655 – Tháng 3 - 2024	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương - ISSN 0868-3808
22	Sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ hỗ trợ đào tạo tại Trường Đại học Tài chính – Marketing	Số 81 tháng 4-2024	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing https://doi.org/10.52932/jfm.vi3 https://jfm.ufm.edu.vn/index.php/jfm/issue/view/41
23	Factors influencing the decision to use rooftop solar power systems in Vietnam	Vol 8 (No 6) (2024) ISSN 2572-7923 (Print) 2572-7931 (Online)	Journal of Infrastructure, Policy and Development 2024, 8(6), 4631. https://doi.org/10.24294/jipd.v8i6.4631
24	Các yếu tố tác động đến sự gắn kết trong công việc của nhân viên khối văn phòng: Nghiên cứu tại Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng	Số 28 – 03/2024	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng ISSN: 2615 - 9686

25	Nâng cao sự hài lòng của phụ huynh học sinh đối với chất lượng dịch vụ tại Công ty Giáo dục đào tạo Thiên Minh	Số 08/2024	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương ISSN: 0868-3808
26	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng và ý định quay trở lại của khách du lịch khi đến thành phố Hồ Chí Minh	279 Trang 80 - 83	<i>Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Kế toán</i> ISSN: 1859 - 4093
27	Các yếu tố tác động đến lựa chọn siêu thị để mua sắm của khách hàng tại thành phố Hồ Chí Minh	Số 897 Trang 143-146	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN: 1859 - 4972
28	Tác động của thực tập doanh nghiệp đến sự sẵn sàng làm việc của sinh viên khi tốt nghiệp ngành kinh tế các trường đại học tại thành phố Hồ Chí Minh: Vai trò trung gian của kỹ năng và động lực làm việc	Số 898 Trang 97-100	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN: 1859 - 4972
29	Green intellectual capital driving green competitive advantage: The mediation of green innovation and transformational leadership	Vol. 9, No. 2 2025 P984-999	Edelweiss Applied Science and Technology ISSN: 2576-8484
30	Green Innovation and Purchasing Strategy: Mediators Between Top Management Commitment and Competitive Advantage	Vol 8, No2, 2025 P348-360	International Journal of Innovative Research and Scientific Studies ISSN:2617-6548

3. Kinh nghiệm giảng dạy (nêu các học phần đã từng dạy qua)

Đã tham gia giảng dạy sau đại học 10 năm, các học phần chương trình đào tạo sau đại học là:

- Quản trị Logistics
- Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu
- Quản trị kinh doanh quốc tế.

Tôi xin cam đoan những thông tin được khai trên đây là đúng sự thật, Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm với những nội dung đã khai.

Xác nhận của cơ quan
TL. Hiệu trưởng
Trưởng phòng QLKH



PGS.TS Huỳnh Thị Thu Sương

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2025

Người khai ký tên

TS. Phạm Ngọc Dương